TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **556**/2017/QĐST-HNGĐ	*Đống Đa, ngày 25 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự khi ly hôn ngày 17/8/2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 805/2017/TLST - HNGĐ ngày 16/8/2017 về việc: *Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*, giữa:

- Chị N.L.T, sinh năm: 1982; Hộ khẩu thường trú: Số xxx ngõ V C, phường V C, quận Đ Đ, HN.

- Anh T.V.G, sinh năm: 1979; Hộ khẩu thường trú: Số xxx ngõ V C, phường V C, quận Đ Đ, HN.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự khi ly hôn ngày 17/8/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh T.V.G, chị N.L.T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Con chung**: Xác nhận anh G., Chị T có 02 con chung là T.Đ.D (nam), sinh ngày 30/10/2007, T.T.A (nữ) sinh ngày 10/11/2011; Giao cháu D cho anh G trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu T.A. cho Chị T trực tiếp nuôi dưỡng; Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh G, Chị T có quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- Tài sản chung (động sản, bất động sản): Anh G, Chị T không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xét.

- Nợ chung: Anh G, Chị T xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xét.

- **Lệ phí**: Chị T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006048 ngày 16/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Đống Đa;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Các đương sự;
- UBND nơi cấp giấy CNKH;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trương Chí Anh